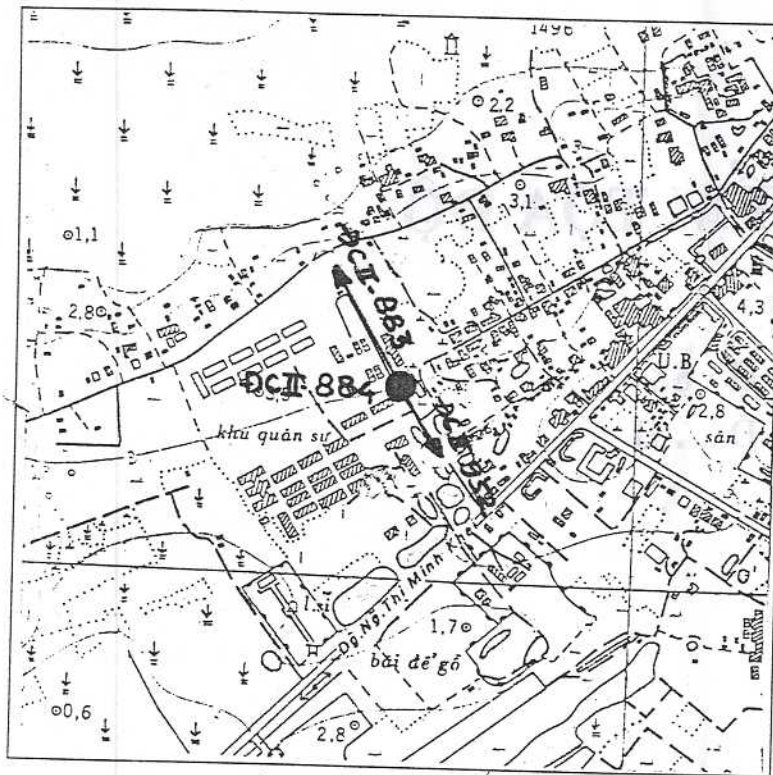


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 884 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyên Cấp, hạng : ĐC. II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 2 m Kinh độ : $106^{\circ} 20' . 5$
 Loại đất : Đất công Chất đất : Thệt Vĩ độ : $9^{\circ} 56' . 4$
 Nơi đặt mốc : Gần chùa Phước Hưng
 Thị xã : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Chùa Phước Hưng
 Người chọn : Đỗ Phi Hạnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 10 tháng 10 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



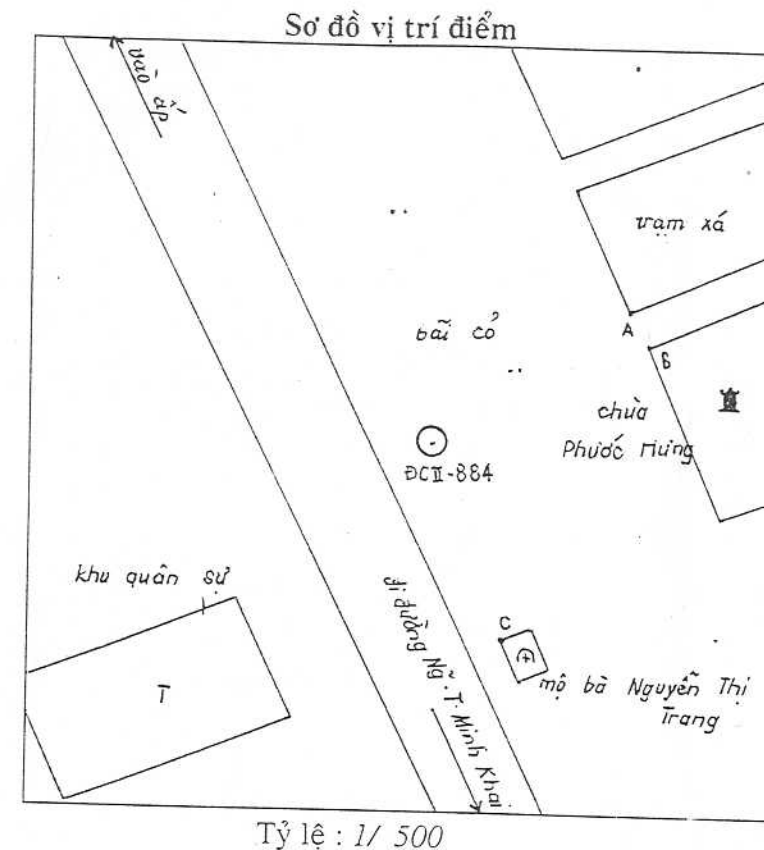
Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

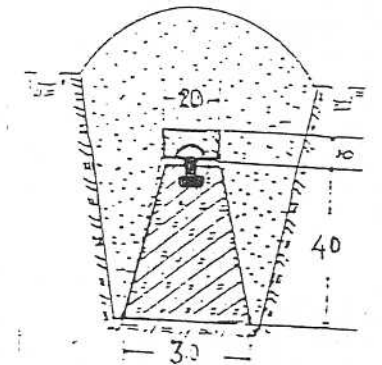
Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)
 Điểm :
 ĐC II - 952
 ĐC II - 883

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :
 Bà Huỳnh Thị Hai nhà gần chùa, thuộc
 Phường : 7
 Thị xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh



Tỷ lệ : 1/ 500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301
 Người chôn mốc :
 Nguyễn Viết Trục
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 14 tháng 10 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc trạm xá	Hướng Đông Bắc 18.0 m
B	Góc chùa Phước Hưng	Hướng Đông Bắc 18.1 m
C	Góc mộ bà Nguyễn Thị Trang	Hướng Đông Nam 12.9 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :
 Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao lượng giác
 Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :
 Từ Thị xã Trà Vinh đi Phường 7 hỏi tới chùa Phước Hưng là tới điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 07 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 18 tháng 12 năm 1995

Người kiểm tra

Huỳnh Hữu Hiền

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : II - 884
CẤP, HẠNG : ĐC . II

NĂM 1995

V/V	Tên vật chuẩn	Loại vật chuẩn	Đơn vị
A	Góc tam giác	Hướng Đông Bắc	ĐC . II
B	Góc tam giác	Hướng Đông Bắc	ĐC . II
C	Góc tam giác	Hướng Đông Bắc	ĐC . II



STT	Tên điểm	Số hiệu	Cấp, Hạng	Đơn vị
1				
2				
3				
4				
5				

Điểm này là điểm chuẩn của khu vực...
Điểm này do nơi đo đạc...
Đường đi đến điểm...
Trên địa bàn...
Cấp, Hạng...
Ngày 07 tháng 12 năm 1995
Người làm ghi chú điểm
Trần Văn Thanh